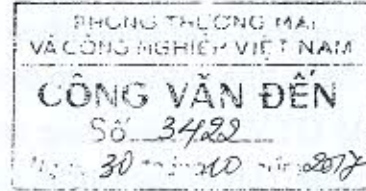


Số: 12124/BGTVT-VT

V/v giải quyết kiến nghị của Hiệp hội Taxi Hà Nội về một số vấn đề liên quan đến hoạt động thí điểm Hợp đồng điện tử (Quyết định số 24/QĐ-BGTVT)

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2017



HỎA-TỐC →

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội Taxi Hà Nội.

- VP/HH
- HVĐT
- VP/

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) nhận được Văn bản số 10878/VPCP-ĐMDN ngày 13/10/2017 của Văn phòng Chính phủ gửi kèm theo kiến nghị của Hiệp hội Taxi Hà Nội về việc báo cáo nội dung liên quan Chương trình thí điểm Quyết định 24/QĐ-BGTVT và các kiến nghị; Phiếu chuyển số 1141/PC-VPCP ngày 09/10/2017 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Hiệp hội Taxi Hà Nội về việc báo cáo nội dung liên quan Chương trình thí điểm Quyết định 24/QĐ-BGTVT và các kiến nghị; đồng thời Bộ GTVT cũng đã nhận được Đơn kiến nghị số 1010/2017/CV-HHTX ngày 10/10/2017 của Hiệp hội Taxi Hà Nội về việc kiến nghị về thẩm quyền, quản lý và không chế số lượng xe thí điểm.

Vấn đề này, Bộ GTVT xin tổng hợp, hệ thống lại và thông tin, làm rõ như sau:

1. Đối với nội dung kiến nghị: “cho dừng khẩn cấp Kế hoạch thí điểm trong tháng 9/2017 đồng thời tiến hành tổng kết đánh giá thực tế triển khai Kế hoạch thí điểm đang gây ra nhiều bất an cho xã hội”.

Với xu thế tất yếu của hội nhập thế giới thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, Bộ Giao thông vận tải đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất cho phép thí điểm ứng dụng hợp đồng điện tử thay cho hợp đồng bằng văn bản giấy trong hoạt động vận tải khách bằng xe hợp đồng (vận tải khách bằng xe hợp đồng là một trong 5 loại hình kinh doanh vận tải được quy định tại Luật Giao thông đường bộ năm 2008, bao gồm: xe buýt, taxi, hàng hóa, xe du lịch, xe hợp đồng). Việc thí điểm thay hợp đồng giấy bằng hợp đồng điện tử là phù hợp với quy định về các giao kết thông qua hợp đồng, qua đó đưa hoạt động kết nối dịch vụ vận tải dựa trên nền tảng công nghệ thông tin vào nề nếp, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của người dân về thời gian và chi phí giao dịch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân cũng như đơn vị vận tải trong cung ứng dịch vụ vận chuyển của xe hợp đồng, thúc đẩy sự đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, tăng cường công tác kiểm soát việc thực hiện nghĩa vụ thuế của các đơn vị vận tải.

21.10.17
T. ho' p

Một lần nữa, Bộ GTVT xin khẳng định rõ việc xây dựng, ban hành và triển khai Quyết định số 24/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2016 kèm theo Kế hoạch thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng là hoàn toàn phù hợp quy định và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1850/TTg-KTN ngày 19/10/2015 về việc thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng.

Bộ GTVT đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan triển khai rất nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: việc thí điểm được ứng dụng cho doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng (mặc dù theo quy định hiện tại thì ngoài doanh nghiệp, hợp tác xã còn có các hộ kinh doanh vận tải theo hợp đồng, tuy nhiên trong thí điểm đã hạn chế chỉ áp dụng đến phạm vi đối tượng là doanh nghiệp, hợp tác xã) và các đơn vị cung cấp dịch vụ ứng dụng khoa học công nghệ.

Việc quản lý xe kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng được thực hiện trực tiếp tại cơ quan chuyên môn của tỉnh, thành phố (Sở GTVT cấp phù hiệu cho phương tiện, cấp giấy phép kinh doanh cho đơn vị kinh doanh, phương tiện để được cấp phù hiệu phải đáp ứng đã lắp thiết bị giám sát hành trình; lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm thông qua các điều kiện áp dụng đối với xe hợp đồng, chế tài xử phạt theo Nghị định 46/2016/NĐ-CP) qua đó đảm bảo được sự giám sát, quản lý từ cơ sở.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại mục 2 Văn bản số 7774/VPCP-CN ngày 26/7/2017, trong đó yêu cầu Bộ Giao thông vận tải (GTVT): “đánh giá thực trạng triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong hỗ trợ kết nối vận tải hành khách theo hợp đồng, đề xuất biện pháp quản lý”, ngày 30/8/2017, Bộ GTVT đã có Văn bản số 9895/BGTVT-VT gửi báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong đó đã nêu rất rõ về hiện trạng đến thời điểm báo cáo và các kết quả đạt được, tồn tại phát sinh, biện pháp triển khai tiếp theo và trách nhiệm của cơ quan đơn vị liên quan (cụ thể tại Văn bản số 9895/BGTVT-VT gửi kèm theo Công văn này).

Do vậy, đối với vấn đề này, Bộ GTVT sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Hồ Chí Minh phối hợp tăng cường công tác quản lý triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong hỗ trợ kết nối vận tải hành khách theo hợp đồng nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1850/TTg-KTN và Quyết định số 24/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT.

2. Đối với nội dung kiến nghị: *“dừng ngay việc gia tăng các phương tiện tham gia thí điểm (như việc Bộ GTVT đã làm để hạn chế số lượng xe taxi tại Hà Nội năm 2011): Bộ GTVT phải ban hành ngay văn bản yêu cầu các địa phương dừng cấp phù hiệu các xe tham gia thí điểm (hiện đã tăng đến 50.000 xe chỉ trong*

18 tháng), chứ không phải việc dừng mở rộng các doanh nghiệp tham gia thí điểm mới như nội dung văn bản mà Bộ GTVT gửi UBND các tỉnh, thành phố 4/2017, đã dẫn đến hiểu lầm là Bộ GTVT chỉ đạo dừng cấp phù hiệu xe thí điểm để xoa dịu dư luận và đánh lạc hướng các cơ quan lãnh đạo Trung ương, địa phương và doanh nghiệp”.

Bộ GTVT đã có rất nhiều văn bản làm rõ đây là loại hình vận tải khách theo hợp đồng, được các Sở GTVT cấp phù hiệu xe hợp đồng, thực hiện vận chuyển khách theo hợp đồng, đáp ứng đúng quy định của Nghị định 86 và Thông tư 63 đối với xe hợp đồng.

Bản chất của việc thí điểm này là thay hợp đồng giấy bằng ứng dụng hợp đồng điện tử cho xe kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng loại dưới 9 chỗ, không phải là loại hình kinh doanh vận tải khách bằng taxi. Do vậy, đây là Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng cho xe dưới 9 chỗ (sử dụng hợp đồng điện tử thay cho hợp đồng bằng giấy) theo Quyết định số 24/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT.

Theo quy định tại Điều 37 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 thì việc tổ chức giao thông đối với các phương tiện và việc cấp Giấy phép kinh doanh vận tải, phù hiệu xe hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT đã quy định Sở GTVT địa phương thực hiện cấp và quản lý.

Trường hợp các đơn vị vận tải hành khách theo hợp đồng không đáp ứng các điều kiện kinh doanh vận tải theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT thì sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định tại Nghị định số 46/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Hơn nữa, việc các địa phương quy hoạch phương tiện phù hợp với thực trạng giao thông đã được quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 6 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Nội dung này cũng đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tại Văn bản số 5197/VPCP-CN ngày 22/5/2017 triển khai các giải pháp phát triển hợp lý các phương thức vận tải tại thành phố trực thuộc trung ương, cụ thể:

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đồng ý với báo cáo của Bộ GTVT, yêu cầu Ủy ban nhân dân các thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp Bộ GTVT và các cơ quan có liên quan “1. Thực hiện lập, phê duyệt quy hoạch phương tiện vận tải, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương theo quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 6 Luật giao thông đường bộ”.

Do vậy, tại Văn bản số 9895/BGTVT-VT gửi báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ vấn đề này: “Trên cơ sở kiến nghị của các Sở GTVT, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét cho phép các địa phương đã thí điểm, khi tổng số lượng phương tiện xe hợp đồng tăng cao thì được tạm thời không cấp mới phù hiệu xe hợp đồng dưới 9 chỗ ngồi cho đến khi lập và

thực hiện Quy hoạch về phương tiện và vận tải trên địa bàn địa phương mình phù hợp với thực tiễn theo quy định tại Điều 6 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, tránh cung vượt cầu, góp phần phát triển hài hòa các phương thức vận tải.”.

3. Đối với nội dung kiến nghị: “cần phải thống nhất về bản chất và tên gọi của loại hình dịch vụ Grab, Uber tại Việt Nam (khi lấy ý kiến các Bộ ngành liên quan đối với đề án thí điểm Bộ GTVT coi dịch vụ kết nối giữa lái xe với hành khách là mô hình cung cấp dịch vụ khoa học công nghệ; Bộ Tài chính coi đó là bộ phận cấu thành của dịch vụ vận tải chứ không phải là dịch vụ khoa học công nghệ; Bộ Công Thương coi là hình thức kinh doanh sàn giao dịch Thương mại điện tử). Chúng tôi kiến nghị: Đây là hoạt động dịch vụ cung cấp xuyên biên giới, do trong khuôn khổ WTO không có dịch vụ kết nối vận tải vì vậy Việt Nam có thể toàn quyền quyết định quản lý các hoạt động của Uber, Grab. Bản chất của Uber, Grab là kinh doanh dịch vụ phần mềm tham gia vào hoạt động vận tải là loại hình kinh doanh có điều kiện (xe dưới 9 chỗ hoạt động như taxi) vì vậy Uber, Grab phải thành lập công ty tại Việt Nam, có giấy phép cung cấp dịch vụ hoạt động vận tải (bao gồm hoặc phần mềm kết nối điều hành hoạt động vận tải hoặc cung cấp phương tiện tham gia hoạt động vận tải) và tuân thủ các điều kiện kinh doanh vận tải tại Việt Nam”.

Theo quy định tại Điều 66 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 thì Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô bao gồm 05 loại hình: (1) Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định có xác định bến đi, bến đến với lịch trình, hành trình nhất định; (2) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định có các điểm dừng đón, trả khách và xe chạy theo biểu đồ vận hành với cự ly, phạm vi hoạt động nhất định; (3) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi có lịch trình và hành trình theo yêu cầu của hành khách; cước tính theo đồng hồ tính tiền; (4) Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng không theo tuyến cố định được thực hiện theo hợp đồng vận tải; (5) Kinh doanh vận tải khách du lịch theo tuyến, chương trình và địa điểm du lịch.

Trong trường hợp các đơn vị vận tải hoạt động theo đúng các loại hình nêu trên và chấp hành đầy đủ các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh được quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT của Bộ GTVT mà có sử dụng các phần mềm ứng dụng nhằm mục đích hỗ trợ cho điều hành hoạt động vận tải, quản lý doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và hiệu quả của doanh nghiệp thì Bộ GTVT luôn đồng tình ủng hộ.

Loại hình kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng quy định trong Nghị định 86/2014/NĐ-CP đang thực hiện với hình thức hợp đồng vận tải bằng văn bản giấy. Riêng đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng đối với loại xe dưới 9 chỗ ngồi thì Thủ tướng Chính phủ cho phép thí điểm ứng dụng hợp đồng điện tử (Công văn số 1850/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định

số 24/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT). Việc sử dụng thông điệp dữ liệu điện tử thay cho hợp đồng vận tải hành khách bằng giấy (hay còn gọi là nội dung ứng dụng hợp đồng điện tử) là bản chất của việc thí điểm ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng.

Bản chất của việc thí điểm này là thay hợp đồng giấy bằng ứng dụng hợp đồng điện tử cho xe kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng loại dưới 9 chỗ, không phải là loại hình kinh doanh vận tải khách bằng taxi. Do vậy, đây là Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng cho xe dưới 9 chỗ (sử dụng hợp đồng điện tử thay cho hợp đồng bằng giấy) theo Quyết định số 24/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT.

Tuy nhiên, đây là vấn đề mới phát sinh trong quản lý (từ cuối năm 2014 trở lại đây) trên cơ sở triển khai thí điểm, ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và ý kiến, quan điểm của Hiệp hội taxi Hà Nội, Bộ GTVT sẽ tiếp tục nghiên cứu để đưa vào nội dung quy định tại Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP cho phù hợp tình hình thực tiễn.

4. Đối với nội dung kiến nghị: *“Thực hiện như nội dung Quyết nghị của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội số 04/2007/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 về việc thông qua Đề án “tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố HN giai đoạn 2017-2020”. “Xe kinh doanh vận tải hành khách đến 9 chỗ ngồi ứng dụng công nghệ thông tin hoạt động tương tự như xe taxi:*

- Quy định quản lý như taxi (quản lý số lượng, chất lượng, phạm vi hoạt động) và đưa vào trong quy hoạch vận tải hành khách bằng taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

- Đề xuất cấp hạn ngạch đối với taxi và các phương tiện hoạt động kinh doanh tương tự taxi (Grab/Uber) trên địa bàn thành phố theo quy hoạch phù hợp với điều kiện giao thông và năng lực kết cấu hạ tầng”

Vấn đề này, do Thành phố Hà Nội triển khai thực hiện, Bộ GTVT sẽ phối hợp đối với nội dung liên quan theo chuyên ngành mà Bộ GTVT quản lý.

5. Đối với nội dung kiến nghị: *“Kiến nghị các quy định đối với xe thí điểm trước khi có Quy định quản lý chính thức*

- Ban hành quy định cụ thể về kích thước, màu sắc, vị trí dán logo, biểu trưng của các phương tiện thí điểm đảm bảo rõ ràng, dễ nhận biết. Giao cho Sở GTVT các tỉnh, thành phố nơi cấp phù hiệu thực hiện việc in và cấp phát logo nhận diện. Tem biểu trưng phải dán trên hai cánh cửa trước và kính sau. Kích thước trên hai cánh cửa trước tối thiểu là 600cm², trên kính sau là 200cm².

- Phương tiện tham gia thí điểm phải có phù hiệu theo mẫu riêng để phân biệt giữa xe thí điểm và xe hợp đồng thường;

